TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LỮ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 08/9/ 2021
"*V/v Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên Toà: Ông **Nguyễn Đăng Khuê**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lương Văn Kế**

2. Bà **Vũ Thị Toan**

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thơm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Mừng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2021/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2021 về việc ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2021 ấn định thời gian xét xử vào ngày 31/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST - HNGĐ ngày 31/8/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Th**, SN 1985 "*có đơn xin vắng mặt*".

HKTT: Thôn Hải Y, xã Hải Tr, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở: Thôn Đa Q, xã Dị Ch, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh **Lê Xuân H**, sinh năm 1985 "*vắng mặt*".

HKTT: Thôn Hải Y, xã Hải Tr, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Lê Thị Hoài Th, sinh ngày 21/11/2007 "*vắng mặt*".
- Cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 08/5/2009 "*vắng mặt*".

Người đại diện hợp pháp cho cháu Th, cháu H là anh Lê Xuân H và chị Trần Thị Th – Bố, mẹ đẻ của hai cháu.

4. *Người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Hiền và cháu Thu*:

Ông Phạm Đức L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. *"có mặt"*.

5. ***Những người tham gia tố tụng khác:***

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; Trú tại: Thôn Hải Y, xã Hải Tr, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. " *vắng mặt*".

Bà Đinh Thị Nh, sinh năm 1966; Trú tại: Thôn Nam Đ, xã Gia Tr, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. " *vắng mặt*".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn chị Trần Thị Th trình bày về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Xuân H được tự do tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Tr, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên vào ngày 16/5/2005. Sau khi cưới vợ chồng về chung sống cùng với gia đình anh Huấn tại thôn Hải Y, xã Hải Tr, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Trong những năm đầu của cuộc sống hôn nhân, anh chị chung sống hạnh phúc bình thường. Cho đến năm 2011, anh H nghiện ma túy nên từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm, cãi vã trong cuộc sống. Chị cùng gia đình nhiều lần khuyên bảo anh H cai nghiện cũng như đưa anh đi trại cai nghiện để có thể thay đổi nhưng không được. Sau khi cai nghiện về anh H vẫn tiếp tục lao vào con đường nghiện ngập, làm ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế của gia đình. Vào khoảng tháng 5 năm 2017, không thể chấp nhận được việc anh H nghiện ngập, đánh đập, chửi bới gia đình nên chị đã làm đơn đề nghị Tòa án huyện Tiên Lữ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Huấn. Tòa án quyết định cho anh H đi cai nghiện 02 năm và đến khoảng tháng 5/2019 thì anh H được về nhà. Sau khi anh H đi cai nghiện về nhà, mặc dù hai vợ chồng ở cùng nhà nhưng tình cảm không còn, anh H và chị vẫn thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Người thân hai bên gia đình khi biết vợ chồng chị mâu thuẫn cũng đã phân tích, khuyên bảo cho anh chị nhiều lần nhưng không được. Vợ chồng thường xuyên cãi nhau, con cái chứng kiến đã ảnh hưởng rất nhiều tới tâm lý của các cháu cũng như gia đình. Từ tháng 5 năm 2021, chị không còn chung sống cùng với anh H nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh H không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và mục đích hôn nhân không đạt được nên chị giữ nguyên yêu cầu được ly hôn đối với anh H để ổn định cuộc sống làm ăn nuôi con.

Về con chung: Chị xác định chị và anh H có hai con chung là cháu Lê Thị Hoài Th, sinh ngày 21/11/2007 và cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 08/5//2009. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

Quá trình Toà án thụ lý giải quyết vụ án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập anh Lê Xuân H đến Toà án để tiến hành lấy lời khai, mở phiên họp về việc giao

nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Do vậy, Toà án không biết quan điểm, ý kiến của anh Huấn về các vấn đề trên cũng như hòa giải đoàn tụ vợ chồng cho anh chị được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là cháu Lê Thị Hoài Th, sinh ngày 21/11/2007 và cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 08/5/2009 đều xác định trong cuộc sống hàng ngày bố mẹ có xảy ra mâu thuẫn. Nay nếu bố mẹ ly hôn các cháu thể hiện nguyện vọng được ở cùng với mẹ.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của anh Huấn trình bày: Anh H và chị Thủy có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Tr, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên vào năm 2005. Trong đời sống hôn nhân vợ chồng anh H có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, do không còn tin tưởng nhau về tình cảm. Mặc dù anh H nghiện nhưng cũng đã đi cai nghiện và hiện nay vẫn đi lái tàu thuê để lo kinh tế gia đình. Mâu thuẫn của anh chị bà đã khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng chị Th vẫn kiên quyết đòi ly hôn với anh H. Anh H có biết việc chị Th làm đơn ly hôn đối với anh vì toàn bộ các giấy tờ, văn bản do Toà án gửi về bà đã nhận thay anh H và trực tiếp thông báo, gọi điện cho anh H biết. Theo bà, quan điểm của anh H trước việc chị Th làm đơn ly hôn là đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Toàn bộ các văn bản tố tụng mà Tòa án giao nhận cho anh H, bà nhận thay và cam đoan sẽ thông báo và giao ngay cho anh H được biết.

Vợ chồng anh H chị Th có 02 con chung đúng như lời khai của chị Th. Nay nếu vợ chồng ly hôn bà đề nghị Tòa án giao cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu để thuận lợi cho việc học tập. Anh H không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung. Còn trong trường hợp chị Th có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu thì anh H không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung với chị Th.

Uỷ ban nhân dân xã Hải Tr cung cấp: Anh H và chị Th có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Tr, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên vào ngày 16/5/2005 theo giấy chứng nhận kết hôn số 17/2005. Anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng có bất đồng về quan điểm sống, anh H nghiện ngập. Những lần Toà án giao giấy triệu tập cho anh H, Uỷ ban nhân dân xã đã cử cán bộ đến tận nhà anh H để giao tuy nhiên chỉ có mẹ đẻ anh H nhận hộ và cam đoan sẽ giao cho anh H biết.

Tại phiên toà hôm nay: Chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh H. Chị có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản. Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ

khoản 2 Điều 227 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H, chị Th theo quy định của pháp luật. Chủ tọa phiên tòa công bố các lời khai của các đương sự và các tài liệu khác Chủ tọa công bố các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ. Hoạt động thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo khách quan. Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng. Bị đơn chưa chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh H không còn và kiên quyết xin ly hôn. Anh H đã được triệu tập hợp lệ đến Toà án để lấy lời khai cũng như hoà giải đoàn tụ nhưng đều cố tình vắng mặt, thể hiện việc anh H không muốn níu kéo hạnh phúc gia đình với chị Th. Do đó, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th.

Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cháu Lê Thị Hoài Th, sinh ngày 21/112007 và cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 08/5/2009 cho chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị Th nhưng được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Sau này nếu anh H có yêu cầu về tài sản chung thì sẽ được xem xét bằng một vụ án khác. Về án phí chị Th phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

Người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Hiền và cháu Thu: Ông Phạm Đức L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên trình bầy: Về quan hệ hôn nhân chị Th xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh H không còn và kiên quyết xin ly hôn. Anh H đã được triệu tập hợp lệ đến Toà án để lấy lời khai cũng như hoà giải đoàn tụ nhưng đều cố tình vắng mặt, thể hiện việc anh H không muốn níu kéo hạnh phúc gia đình với chị Th. Căn cứ nguyện vong của chị Th, hai cháu Th và cháu H, muốn ở với mẹ. Đề nghị Tòa án giao cháu Lê Thị Hoài Th, sinh ngày 21/112007 và cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 08/5/2009 cho chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Các vấn đề khác đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Chị Trần Thị Th khởi kiện xin ly hôn với anh Lê Xuân H có hộ khẩu thường trú tại xã Hải Tr, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điển a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự. Tại phiên Tòa lần hai chị Thủy có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh H mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt không có lý do tại phiên tòa ngày 31/8/2021 nên Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST - HNGĐ và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 08/9/2021. Anh H đã được Toà án tiến hành triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Toà án xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Th và anh H có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hải Tr, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên vào ngày 16/5/2005 theo giấy chứng nhận kết hôn số 17/2005. Do vậy, quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc, anh chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn tin tưởng, tôn trọng nhau, không có sự quan tâm chia sẻ lẫn nhau trong công việc và cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn của anh chị trầm trọng từ lâu và đến tháng 5 năm 2021 vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, cuộc sống của ai người đó lo và không ai còn quan tâm tới ai. Mâu thuẫn của anh chị cũng đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng không được và đến nay chị Th vẫn kiên quyết xin được ly hôn với anh H.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhiều lần triệu tập anh H lên để lấy lời khai và hòa giải cho anh chị về đoàn tụ gia đình nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do, không đến Tòa án để đưa ra những biện pháp để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Điều này thể hiện anh H không có thiện chí đoàn tụ và xây dựng hạnh phúc gia đình với chị Th. Trong khi đó, chị Th vẫn kiên quyết giữ quan điểm xin ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh H và chị Th đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên toà.

[3]. *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là cháu Lê Thị Hoài Th, sinh ngày 21/11/2007 và cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 08/5/2009. Hiện nay cả hai cháu đều đang ở cùng với chị Th. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện tại chị Th làm thuê bốc vác xi măng có mức thu nhập từ 7 đến 8.000.000 đồng/tháng. Với mức

thu nhập như trên chị khẳng định sẽ chăm lo và nuôi dưỡng con cái được đầy đủ. Mặt khác bà Đinh Thị Nh là mẹ đẻ của chị Th có quan điểm bản thân bà và gia đình luôn sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ mẹ con chị trong cuộc sống hàng ngày. Hai cháu Th và H đều có nguyện vọng được ở cùng với chị Th. Trong khi đó, anh H không lên Tòa án để giải quyết vụ án nên Tòa án không biết được quan điểm của anh về việc nuôi con chung. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi cho các cháu về mọi mặt Hội đồng xét xử giao cháu Th và cháu H cho chị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

[4]. *Về tài sản, công sức, nợ nần*: Chị Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Sau này nếu anh H có yêu cầu về tài sản chung thì sẽ được xem xét bằng một vụ án khác.

[5]. *Về án phí:* Chị Trần Thị Th phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

[6]. Quan điểm, đề nghị của đại diện VKSND huyện Tiên Lữ, trợ giúp viên pháp lý tại phiên toà về các vấn đề cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51; 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Thị Th được ly hôn với anh Lê Xuân H.

- Về con chung: Giao cháu Lê Thị Hoài Th, sinh ngày 21/11/2007 và cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 08/5//2009 cho chị Trần Thị Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị Th. Anh Lê Xuân H được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Sau này nếu anh H có yêu cầu về tài sản chung thì sẽ được xem xét bằng một vụ án khác.

- Về án phí: Chị Trần Thị Th phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn được trừ vào 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000750 ngày

22/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Chị Th đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKS + THA huyện;
- UBND xã Hải Tr;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đăng Khuê